

Số: 1584/VTVcab

Hà Nội, ngày 10 tháng 09 năm 2020

V/v: Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN
của BCTC hợp nhất bán niên năm 2020
thay đổi từ 10% trở lên so với BCTC
cùng kỳ năm trước

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam
Mã chứng khoán: CAB
Địa chỉ: Số 3/84 đường Ngọc Khánh, P.Giảng Võ, Q.Ba Đình, Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ –SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam (VTVcab) giải trình chi tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2020 của VTVcab đã được kiểm toán soát xét thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm trước:

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2020	6 tháng đầu năm 2019	Chênh lệch 6 tháng đầu năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2019	
			Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ % tăng/giảm
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.082.853.483.113	1.073.730.743.800	9.122.739.313	0,85%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24.122.727	2.000.000	22.122.727	1106,14%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.082.829.360.386	1.073.728.743.800	9.100.616.586	0,85%
4. Giá vốn	761.586.518.960	804.211.247.886	(42.624.728.926)	-5,30%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	321.242.841.426	269.517.495.914	51.725.345.512	19,19%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1.440.925.778	2.067.822.260	(626.896.482)	-30,32%

7. Chi phí tài chính	21.042.253.644	34.078.586.765	(13.036.333.121)	-38,25%
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh liên kết	(13.012.089.701)	(9.288.989.920)	(3.723.099.781)	0,00%
9. Chi phí bán hàng	99.653.552.459	85.712.945.419	13.940.607.040	16,26%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	141.584.669.435	119.622.080.776	21.962.588.659	18,36%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	47.391.201.965	22.882.715.294	24.508.486.671	107,10%
12. Thu nhập khác	17.796.062.963	85.281.937	17.710.781.026	20767,33%
13. Chi phí khác	167.702.336	491.237.890	(323.535.554)	-65,86%
14. Lợi nhuận khác	17.628.360.627	(405.955.953)	18.034.316.580	-4442,43%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	65.019.562.592	22.476.759.341	42.542.803.251	189,27%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	14.099.748.185	5.772.068.727	8.327.679.458	144,28%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	2.919.834.783	2.348.992.644	570.842.139	24,30%
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	47.999.979.624	14.355.697.970	33.644.281.654	234,36%

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2020 của VTVcab tăng 234,36% so với Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty. Nguyên nhân chính là do trong quý 1/2020, VTVcab đã thực hiện chuyển nhượng tài sản là hệ thống mạng cáp quang truyền dẫn cho đối tác dẫn đến chỉ tiêu Thu nhập khác trong 6 tháng đầu năm 2020 tăng mạnh so với 6 tháng đầu năm 2019. Đồng thời do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, các nhiệm vụ kinh doanh như sản xuất chương trình, sử dụng bản quyền, kế hoạch tuyên truyền, quảng cáo, truyền thông và một số nhiệm vụ kinh doanh khác không thể thực hiện đúng theo kế hoạch đặt ra và phải hoãn thời gian đến 6 tháng cuối năm. Ngoài ra VTVcab cũng đã thực hiện tiết giảm tối đa các khoản chi phí. Theo đó, chỉ tiêu giá vốn trong 6 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ năm trước giảm 5,3%, chi phí tài chính (chủ yếu là chi phí lãi vay) giảm 38,25%.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, TCKT

